

Số: 74/2020/QĐST-HNGĐ

YM, ngày 29 tháng 09 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2020/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 08 năm 2020 giữa:

* Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1958

Địa chỉ: Thôn Y, xã YN, huyện YM, tỉnh Ninh Bình

* Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn Y, xã YN, huyện YM, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 12, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vũ Thị Th và ông Nguyễn Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Vũ Thị Th và ông Nguyễn Văn Kh xác định vợ chồng có bốn con chung là Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Nguyễn Thị H1, sinh năm 1983; Nguyễn Anh T, sinh năm 1985; Nguyễn Văn T1, sinh năm 1988. Hiện nay cả bốn con đều đã thành niên và xây dựng gia đình nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Bà Vũ Thị Th và ông Nguyễn Văn Kh thống nhất sẽ tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn: Bà Vũ Thị Th và ông Nguyễn Văn Kh thống nhất bà Th nộp số tiền án phí ly hôn là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng), ông Kh nộp số tiền án phí ly hôn là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Do bà Th là người cao tuổi nên được miễn số tiền án phí ly hôn phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện YM;
- THADS huyện YM;
- Các đương sự;
- UBND xã YN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Diệu Oanh

(ĐÃ KÝ)